

Đông Sơn, ngày 05 tháng 5 năm 2021

Số:08/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ khoản 2 Điều 29; các Điều 212; 213; 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 55; Điều 57; các Điều 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 06/2021/TLST-VHNGĐ ngày 07/4/2021 Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Lê Xuân Ng - sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Đà Ninh, xã ĐT, huyện Đông Sơn, Thanh Hóa.

Chị Lâm Thị D - sinh năm 1986.

ĐKKHKT: Thôn Đà Ninh, xã ĐT, huyện Đông Sơn, Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn Văn Ba, xã ĐQ, Đông Sơn, Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 4 năm 2021, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Ng và chị D đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội D thỏa thuận cụ thể như sau:

[1]. Về hôn nhân: Anh Lê Xuân Ng và chị Lâm Thị D đều xác định tình cảm vợ chồng đã hoàn toàn tan vỡ, không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên anh Ng và chị D đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Lê Xuân Ng và chị Lâm Thị D có 02 con chung là cháu Lê H, sinh ngày 06/3/2015 và cháu Lê Hu, sinh ngày 28/02/2018. Ly hôn anh Ng và chị D thỏa thuận: Giao cho anh Ng trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lê H, chị D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lê Hu. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau.

[3]. Về tài sản chung: Anh Lê Xuân Ng và chị Lâm Thị D thống nhất vợ chồng không có tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về các vấn đề khác: Anh Lê Xuân Ng và chị Lâm Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Xuân Ng và chị Lâm Thị D thống nhất thỏa thuận: Anh Ng chịu trách nhiệm nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Xuân Ng và chị Lâm Thị D.

- Về con chung: Công nhận các cháu Lê H, sinh ngày 06/3/2015 và cháu Lê Hu, sinh ngày 28/02/2018 là con chung của anh Lê Xuân Ng và chị Lâm Thị D. Anh Ng và chị D thống nhất: Giao cho anh Ng trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lê H, chị D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lê Hu. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Xuân Ng và chị Lâm Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Lê Xuân Ng và chị Lâm Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Xuân Ng và chị Lâm Thị D thống nhất thỏa thuận: Anh Ng chịu trách nhiệm nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Ng đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2019/0008677 ngày 07/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn. Chấp nhận đã nộp đủ.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- UBND xã Đông Thịnh, huyện Đông Sơn, Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ việc dân sự..

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Tố Như

